

KẾT QUẢ CẤP ĐỘ 1
Vòng sơ loại sự kiện: "Giờ lập trình" dành cho học sinh Tiểu học

ST T	Họ và tên	Tài khoản	Lớp	Trường	Số câu sai	Số câu đúng	Tổng điểm	Điểm tối đa	Thời điểm nộp bài	Thời gian làm bài (giây)	Thời gian làm bài (phút)	Vòng cấp trường
1	Vũ Huy Hoàng	s1-12405	2A5	TH Ngọc Khánh	0	20	100	100	27/02/202	1710	29	✓
2	Đỗ Quang Lân	s1-12435	3A3	TH Ngọc Khánh	0	20	100	100	27/02/202	2152	36	✓
3	Hà Vân Uyên	s1-12685	3A9	TH Ngọc Khánh	1	19	95	100	27/02/202	2573	43	✓
4	Phan Nam Phong	s1-12297	1A3	TH Ngọc Khánh	2	18	90	100	27/02/202	1161	19	✓
5	Trần Ngọc Vân	s1-12461	3A3	TH Ngọc Khánh	2	18	90	100	27/02/202	1758	29	✓
6	Hà Quốc Anh	s1-12355	2A4	TH Ngọc Khánh	2	18	90	100	27/02/202	2719	45	✓
7	Lê Bảo Sơn	s1-12415	2A7	TH Ngọc Khánh	2	18	90	100	27/02/202	2800	47	✓
8	Nguyễn Anh Khoa	s1-12387	2A6	TH Ngọc Khánh	2	18	90	100	27/02/202	2999	50	✓
9	Phan Đình Nguyên Anh	s1-12424	3A3	TH Ngọc Khánh	3	17	85	100	27/02/202	1147	19	✓
10	Nguyễn Minh Nhật	s1-12298	1A3	TH Ngọc Khánh	3	17	85	100	27/02/202	3022	50	✓
11	Lê Hoàng Khiêm	s1-16848	3A6	TH Ngọc Khánh	3	17	85	100	27/02/202	3296	55	✓
12	Dương Thu Lâm	s1-12388	2A6	TH Ngọc Khánh	4	16	80	100	27/02/202	2277	38	✓
13	Ngô Bảo Hân	s1-16853	3A6	TH Ngọc Khánh	4	16	80	100	27/02/202	3119	52	✓
14	Nguyễn Quang Huy	s1-12623	3A5	TH Ngọc Khánh	5	15	75	100	27/02/202	738	12	✓
15	Lưu Hải Phong	s1-12450	3A3	TH Ngọc Khánh	5	15	75	100	27/02/202	1626	27	✓
16	Vũ Anh Châu	s1-12426	3A3	TH Ngọc Khánh	1	15	75	100	27/02/202	3120	52	✓

KẾT QUẢ CẤP ĐỘ 2

Vòng sơ loại sự kiện: "Giờ lập trình" dành cho học sinh Tiểu học

ST T	Họ và tên	Tài khoản	Lớp	Trường	Số câu sai	Số câu đúng	Tổng điểm	Điểm tối đa	Thời điểm nộp bài	Thời gian làm bài (giây)	Thời gian làm bài (phút)	Vòng cấp trường
1	Võ An Khánh	s1-12505	4A3	TH Ngọc Khánh	1	19	95	100	28/02/202	2013	34	✓
2	Nguyễn Ngọc Minh Đức	s1-12554	5A	TH Ngọc Khánh	1	19	95	100	28/02/202	2261	38	✓
3	Đào Thái Sơn	s1-12524	4A4	TH Ngọc Khánh	1	19	95	100	28/02/202	2521	42	✓
4	Nguyễn Hoàng Khánh Hà	s1-16854	4A5	TH Ngọc Khánh	2	18	90	100	28/02/202	1623	27	✓
5	Lê Hà Vy	s1-12525	4A4	TH Ngọc Khánh	2	18	90	100	28/02/202	1800	30	✓
6	Nguyễn Minh Ngọc	s1-12604	4A5	TH Ngọc Khánh	2	18	90	100	28/02/202	1887	31	✓
7	Đỗ Tùng Lâm	s1-12523	4A4	TH Ngọc Khánh	2	18	90	100	28/02/202	3166	53	✓
8	Nguyễn Đăng Lâm	s1-12550	5A	TH Ngọc Khánh	3	17	85	100	28/02/202	1386	23	✓
9	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	s1-12559	5A	TH Ngọc Khánh	4	16	80	100	28/02/202	1349	22	✓
10	Phan Ngọc Minh Châu	s1-12516	4A3	TH Ngọc Khánh	4	16	80	100	28/02/202	1709	28	✓
11	Trần Minh Anh	s1-12551	5A	TH Ngọc Khánh	4	16	80	100	28/02/202	2292	38	✓
12	Dương Gia Vinh	s1-12539	4A7	TH Ngọc Khánh	5	15	75	100	28/02/202	1293	22	✓
13	Nguyễn Duy Đạt	s1-12522	4A4	TH Ngọc Khánh	5	15	75	100	28/02/202	1713	29	✓
14	Trần Anh Sơn	s1-12556	5A	TH Ngọc Khánh	5	15	75	100	28/02/202	1862	31	✓
15	Nguyễn Lê Hà Anh	s1-12478	4A1	TH Ngọc Khánh	5	15	75	100	28/02/202	2036	34	✓
16	Trần Bảo Nam	s1-12503	4A3	TH Ngọc Khánh	5	15	75	100	28/02/202	3217	54	✓
17	Nguyễn Minh Minh	s1-12465	4A1	TH Ngọc Khánh	5	15	75	100	28/02/202	3566	59	✓
18	Nguyễn Thái Hưng	s1-12569	5B	TH Ngọc Khánh	6	14	70	100	28/02/202	861	14	✓
19	Phạm Xuân Dũng	s1-12576	5D	TH Ngọc Khánh	6	14	70	100	28/02/202	958	16	✓
20	Nguyễn Thị Thu Giang	s1-12488	4A2	TH Ngọc Khánh	6	14	70	100	28/02/202	1367	23	✓
21	Vũ Minh Hà	s1-12512	4A3	TH Ngọc Khánh	6	14	70	100	28/02/202	1389	23	✓
22	Lê Quang Lâm	s1-12544	4A7	TH Ngọc Khánh	6	14	70	100	28/02/202	1821	30	✓
23	Vũ Quỳnh Chi	s1-12558	5A	TH Ngọc Khánh	6	14	70	100	28/02/202	2325	39	✓